

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Bắc Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư 07 dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Bắc Giang, gồm:

1.1. Dự án Tu bổ, tôn tạo một số di tích lịch sử, văn hóa ATKII tại các xã: Hòa Sơn, Hoàng Vân, Xuân Cẩm và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất Trường THCS Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

1.2. Dự án Xây dựng khu giảng đường phục vụ học lý thuyết và chương trình giáo dục thường xuyên; Nhà ký túc xá số 2 Trường Cao đẳng nghề Công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang;

1.3 Dự án Đầu tư tuyến đường kết nối từ ĐT.295 đến QL.37, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;

1.4. Dự án Xây dựng hệ thống xử lý nước thải KCN Song Khê - Nội Hoàng (phía Bắc) giai đoạn 2;

1.5. Dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng; bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Giang;

1.6. Dự án Đường liên xã từ QL.17 (đoạn gần thị trấn Nhã Nam) đi Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

1.7. Dự án Xây dựng cầu Đèo Gia đi Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.
(Chi tiết các nội dung điều chỉnh tại Phụ lục I, II, III, IV, V, VI, VII kèm theo)

Điều 2. Trong quá trình chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ gần nhất.

Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công ngân sách địa phương (cấp huyện, xã), Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Hội đồng nhân dân các cấp quyết định kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp huyện, xã theo phân cấp ngân sách.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân cấp huyện, xã tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khóa XIX, Kỳ họp thứ 11 thông qua. /.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực: Huyện ủy, Thành ủy, HĐND; UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, Chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Lê Thị Thu Hồng

PHỤ LỤC I

**Dự án Tu bổ, tôn tạo một số di tích lịch sử, văn hóa ATKII tại các xã:
Hòa Sơn, Hoàng Văn, Xuân Cẩm và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất
Trường THCS Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang**

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh)

1. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:

1.1. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn của dự án:

- Cơ cấu nguồn vốn của dự án sau điều chỉnh là:

+ Vốn hỗ trợ mục tiêu ngân sách trung ương: 50.500 triệu đồng;

+ Ngân sách tỉnh: 9.454 triệu đồng.

1.2. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:

- Thời gian thực hiện dự án sau điều chỉnh là: Năm 2021-2024

2. Các nội dung khác:

Thực hiện theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

PHỤ LỤC II

Dự án Xây dựng khu giảng đường phục vụ học lý thuyết và chương trình giáo dục thường xuyên; Nhà ký túc xá số 2 Trường Cao đẳng nghề Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh)

1. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:

- Cơ cấu nguồn vốn của dự án sau điều chỉnh là:

+ Ngân sách trung ương: 102.000 triệu đồng;

+ Ngân sách tỉnh: 19.982 triệu đồng.

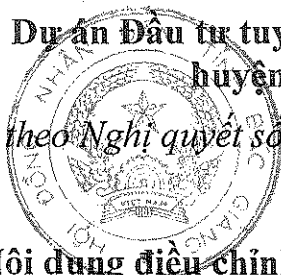
2. Các nội dung khác:

Thực hiện theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

PHỤ LỤC III

**Dự án Đầu tư tuyến đường kết nối từ ĐT.295 đến QL.37,
huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang**

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh)



1. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:

1.1. Điều chỉnh phạm vi, nội dung và quy mô đầu tư:

* Phạm vi đầu tư:

Cắt giảm 375,19m đoạn từ Km0+0,00 (giao với ĐT.295 tại Km12+545) đến Km0+375,19m (thuộc Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu số 1, Khu dân cư xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang); chiều dài tuyến sau điều chỉnh khoảng 2,82km, diện tích sử dụng đất khoảng 10,26ha.

* Nội dung, quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng tuyến đường theo tiêu chuẩn chung đường cấp III đồng bằng (TCVN 4054:2005) với quy mô mặt cắt ngang: Chiều rộng nền đường $B_n=12m$; chiều rộng mặt đường $B_m=2 \times 3,5m=7m$; chiều rộng lề đường $B_l=2 \times 2,5m=5m$ (trong đó lề gia cố mỗi bên 2m, lề đất mỗi bên 0,5m). Riêng đoạn từ Km0+375,19- Km0+600 (thuộc Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu số 1, Khu dân cư xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang), mặt cắt ngang tuyến được đầu tư xây dựng theo Quy hoạch chi tiết được duyệt, phạm vi đầu tư gồm mặt đường, giải phân cách và một phần hè đường (đắp đất) hai bên để đảm bảo ổn định nền đường, cụ thể: Chiều rộng nền đường $B_n=25m$, chiều rộng mặt đường $B_m=2 \times 11m=22m$, chiều rộng dải phân cách $B_{pc}=2m$, chiều rộng lề đất $B_l=2 \times 0,5m=1m$.

Các hạng mục đầu tư xây dựng gồm: Nền - mặt đường, hệ thống thoát nước, an toàn giao thông trên tuyến. Áp dụng kết cấu mặt đường bê tông nhựa trên lớp móng cấp phối đá dăm cho mặt đường và lề đường gia cố.

1.2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án

Tổng mức đầu tư dự án sau điều chỉnh: 111.820 triệu đồng (Một trăm mười một tỷ, tám trăm hai mươi triệu đồng).

2. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

PHỤ LỤC IV

**Dự án Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Khu công nghiệp
Song Khê - Nội Hoàng (phía Bắc) giai đoạn 2**

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh)

1. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:

- Cơ cấu nguồn vốn của dự án sau điều chỉnh là:

+ Ngân sách Trung ương: 89.200 triệu đồng;

+ Huy động hợp pháp của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Giang: 34.300 triệu đồng.

2. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

PHỤ LỤC V

**Dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng;
bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Giang**

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh)

1. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:

1.1. Điều chỉnh quy mô đầu tư:

a) Hạng mục Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng:

- Đầu tư xây dựng và duy tu các công trình phòng cháy, chữa cháy rừng: Xây dựng đường băng trắng cản lửa 14 km (*cắt giảm 58 km*); Tu bổ đường băng trắng cản lửa 113 km (*cắt giảm 127 km*); Xây dựng mới đường băng xanh cản lửa 12 km (*cắt giảm 13 km*); Chăm sóc, bảo vệ đường băng xanh cản lửa năm thứ 2: 12 km (*cắt giảm 7 km*); Chăm sóc, bảo vệ đường băng xanh cản lửa năm thứ 3: 12 km (*cắt giảm 7 km*); Chăm sóc, bảo vệ đường băng xanh cản lửa năm 4 (*cắt giảm 13 km không thực hiện*).

- Mua sắm phương tiện, máy móc, thiết bị, dụng cụ PCCCR: Bổ sung biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng tự động 10 cái (tổng số 25 cái); bổ sung tối đa mua: máy vi tính đồ họa 9 bộ, máy chiếu, màn chiếu đa năng, chân màn 5 bộ, thiết bị bay không người lái (Flycam) 4 cái, camera 2 cái.

b) Hạng mục Phát triển rừng:

- Trồng rừng, chăm sóc rừng trồng là rừng phòng hộ, đặc dụng năm 1: khoảng 100 ha (*bình quân 25 ha/năm*).

- Chăm sóc rừng trồng là rừng phòng hộ, đặc dụng: Khoảng 239 lượt ha (*giảm 550 lượt ha và bổ sung 41 ha chăm sóc rừng trồng là rừng phòng hộ, đặc dụng năm thứ 5*), trong đó: Chăm sóc rừng trồng là rừng phòng hộ, đặc dụng năm thứ 2: khoảng 80 ha (*giảm 162 ha*); chăm sóc rừng trồng là rừng phòng hộ, đặc dụng năm thứ 3: khoảng 77 ha (*giảm 125 ha*); chăm sóc rừng trồng là rừng phòng hộ, đặc dụng năm thứ 4: khoảng 41 ha (*giảm 304 ha*); chăm sóc rừng trồng là rừng phòng hộ, đặc dụng năm thứ 5: bổ sung khoảng 41 ha.

- Trồng cây phân tán: khoảng 8,0 triệu cây (*tăng 3,0 triệu cây*) (bình quân 2,0 triệu cây/năm).

1.2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án

Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 63.682 triệu đồng (*Sáu mươi ba tỷ, sáu trăm tám mươi hai triệu đồng*).

1.3. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn dự án

- Ngân sách Trung ương: 51.000 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh và vốn trồng rừng thay thế: 12.682 triệu đồng.

2. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

PHỤ LỤC VI

**Dự án Đường liên xã từ QL.17 (đoạn gần thị trấn Nhã Nam)
đi Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang**

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh)

**1. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:**

- Cơ cấu nguồn vốn của dự án sau điều chỉnh là:

- + Ngân sách Trung ương : 165.750 triệu đồng
- + Ngân sách tỉnh : 3.000 triệu đồng
- + Ngân sách huyện Tân Yên : 61.250 triệu đồng

2. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

PHỤ LỤC VII

**Dự án Xây dựng cầu Đèo Gia đi Phú Nhuận,
huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang**
(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh)

1. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:**1.1. Điều chỉnh cấu nguồn vốn đầu tư:**

- Cơ cấu nguồn vốn của dự án sau điều chỉnh là:
 - + Ngân sách Trung ương: 153.000 triệu đồng
 - + Ngân sách tỉnh : 27.000 triệu đồng

1.2. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:

- Thời gian thực hiện dự án sau điều chỉnh: Năm 2024 - 2026.

2. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.